

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 820/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1967.

Địa chỉ: số 820/23/7 đường H, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.
Tạm trú: số 44 đường M, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

* *Bị đơn*: Ông Thái Sanh Minh Kh, sinh năm 1962.

Địa chỉ: số 820/23/7 đường H, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 820/23/7 đường H, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: số 44 đường M, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

* *Bị đơn*: Ông Thái Sanh Minh Kh, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 820/23/7 đường H, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu Ng và ông Thái Sanh Minh Kh cùng thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Ng, ông Kh thống nhất giao con chung là Thái Sanh Minh K, sinh ngày 13/7/2002 cho Bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên. Ông Thái Sanh Minh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đối với Thái Sanh Minh Q, sinh ngày 15/7/1991, đã đủ tuổi thành niên và tự lao động sinh sống được nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Thái Sanh Minh Kh có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với bà Nguyễn Thị Thu Ng. Ông Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; trường hợp ông Kh lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì Bà Ng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Kh.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đôi bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ng, ông Kh tự trình bày không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu Ng và ông Thái Sanh Minh Kh mỗi người chịu 75.000 đồng, Bà Ng tự nguyện nộp thay ông Kh, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0028420 ngày 28/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Thu Ng được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

Ghi nhận Bà Ng, ông Kh đã nộp đủ tiền án phí

3. Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, giấy chứng nhận kết hôn số 76 quyền số 01/88 ngày 27/5/1988 do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Thu Ng và ông Thái Sanh Minh Kh không còn hiệu lực pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDQ6;
- CCTHADSQ6;
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tú

